

BÁO CÁO

VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG ĐẦU NĂM, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ THÁNG 12 NĂM 2022

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH:

Trong tháng 11/2022, UBND tỉnh, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các công tác trọng tâm sau:

- Tiếp tục quán triệt phương châm điều hành “4 ổn định, 3 tăng cường, 2 đẩy mạnh, 1 tiết giảm, 1 kiên quyết không”¹.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai. Tập trung triển khai các công việc, nhiệm vụ để khắc phục theo các nội dung Thông báo 314-TB/UBKTTW; Triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong tình hình mới.

- Rà soát các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Để xây dựng các giải pháp triển khai quyết liệt các nhiệm vụ để phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức kế hoạch.

¹ “4 ổn định”: ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững; ổn định các loại thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ; ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; “3 tăng cường”: tăng cường nắm tình hình, phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; tăng cường bảo đảm an sinh xã hội và công tác y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, tiêm phòng vắc-xin COVID-19; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nhất là trong hệ thống hành chính nhà nước; “2 đẩy mạnh”: đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp và tạo công ăn việc làm; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư, nhất là đầu tư công và công tác quy hoạch; “1 tiết giảm”: tiết kiệm triệt để, giảm mọi khoản chi tiêu không cần thiết; và “kiên quyết không”: không điều hành gặt cục, chuyển trạng thái đột ngột mà phải luôn chủ động, linh hoạt, sáng tạo, khoa học, hiệu quả và chắc chắn”.

- Thực hiện các chương trình, kế hoạch triển khai các đề án, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chuẩn bị chu đáo các nội dung theo kế hoạch, chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ Chín - HĐND tỉnh khóa XII.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của trung ương, của tỉnh theo phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; đôn đốc, đẩy mạnh tiêm vắc xin Covid-19. Đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội với chủ đề “Chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững”, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- Tập trung chăm sóc, thu hoạch các loại cây trồng vụ Mùa và triển khai kế hoạch vụ Đông xuân năm 2022-2023. Triển khai các giải pháp khống chế dịch bệnh gia súc. Tăng cường quản lý bảo vệ rừng. Bảo đảm an toàn hồ đập, các công trình thủy lợi; phòng chống các hiện tượng thiên tai, thời tiết cực đoan.
- Kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc của từng dự án, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi). Phối hợp triển khai Dự án kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (QL 19). Đôn đốc tiến độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Triển khai quyết liệt công tác thu ngân sách bên cạnh việc bố trí kinh phí thực hiện các chính sách; quyết toán ngân sách, thu hồi các khoản kinh phí chưa cần thiết. Chỉ đạo tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công, quyết toán dự án hoàn thành; thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán.
- Tăng cường các biện pháp đảm bảo cung cấp hàng hóa, dịch vụ, bình ổn giá cả thị trường; tập trung lực lượng kiểm tra, kiểm soát, thực hiện các biện pháp mạnh để ngăn chặn có hiệu quả tình hình buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là các mặt hàng y tế, xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, làm việc, họp trực tuyến; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.
- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân. Triển khai các nhiệm vụ năm học 2022-2023; kế hoạch phát triển du lịch; thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội.
- Tăng cường công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng; đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động chống phá, truy quét các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh biên giới. Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống cháy, nổ. Tăng cường tuần tra, kiểm soát giao thông, xử lý nghiêm vi phạm về trật tự an toàn giao thông.
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung làm việc với các sở, ngành, đơn vị; đi công tác cơ sở; định hướng, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022; tiếp công dân định kỳ. Làm việc với các đoàn công tác của trung

ương; tham dự các hội nghị do Chính phủ và các bộ, ngành trung ương tổ chức; tham gia các đoàn công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội tỉnh sau kỳ họp thứ Tư, Quốc hội khóa XV.

II. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2022:

1. Về lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông lâm nghiệp:

- Sản phẩm trên cây trồng cơ bản được không chế. Chăn nuôi, thủy sản tiếp tục phát triển, mở rộng theo hướng ứng dụng công nghệ cao. Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy được chủ động triển khai hiệu quả. Vụ Đông Xuân, đến nay đã gieo trồng được 14.072 ha cây trồng các loại, đạt 18,2% kế hoạch, bằng 109,7% so với cùng kỳ². Toàn tỉnh hiện có 227.176,4 ha cây trồng các loại sản xuất theo hướng tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, 4C, Organic, Rainforest Alliance, FLO chiếm 40,9% trên tổng diện tích gieo trồng toàn tỉnh; đã được cấp 94 mã số vùng trồng³ và 22 mã số cơ sở đóng gói.

- Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển mạnh theo hướng trang trại, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về giống, thức ăn, quy trình nuôi dưỡng. Toàn tỉnh có 453 trang trại chăn nuôi (105 trại bò; 268 trại heo; 80 trại gia cầm); có 201 dự án chăn nuôi đang được các Nhà đầu tư quan tâm với tổng diện tích 9.306,72 ha, tổng vốn đầu tư 34.049,39 tỷ đồng; có 50 dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư, 19 dự án đã đi vào hoạt động, với 45.407 con bò, 117.896 con heo. Tuy vẫn còn một số dịch bệnh trên vật nuôi xảy ra rải rác tại một số địa phương⁴, nhưng tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát.

- Triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022, tính đến ngày 08/12/2022 đã trồng được 8.196,41 ha, đạt 102,5% so với kế hoạch, trong đó: Trồng rừng tập trung: 6.559,44 ha, trồng rừng phòng hộ 115,95 ha; trồng cây phân tán 1.521,022 ha. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ quản lý, bảo tồn, phát triển hệ sinh thái, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế đối với Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cao Nguyên Kon Hà Nừng. Thường xuyên chỉ đạo triển khai các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng. Trong tháng 11, các ngành chức năng đã phát hiện 21 vụ vi phạm Luật lâm nghiệp (giảm 13 vụ, tương ứng với 38,2 % so với cùng kỳ). Lũy kế 11 tháng, phát hiện 300 vụ vi phạm (giảm 122 vụ, tương ứng 28,9% so với cùng kỳ năm 2021). Đã xử lý 189 vụ, trong đó: Xử phạt hành chính 161 vụ, xử lý hình sự 29 vụ, tịch thu 22 phương tiện, 142,436 m³ gỗ các loại; nộp ngân sách nhà nước 3,855 tỷ đồng.

1.2. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đến nay toàn tỉnh có 03 đơn vị cấp huyện, 91 xã, 118 thôn, làng đạt chuẩn nông

² Trong đó: Lúa nước 3.279 ha, đạt 12,6%; ngô 760 ha, đạt 17,5%; sắn 2.894 ha, đạt 25,2%; lang 898 ha, đạt 47,3%; đậu các loại 4.634 ha, đạt 33%; rau, dưa các loại 3.135 ha, đạt 21,6%; thuốc lá 70 ha, đạt 1,8%; mía trồng mới 756 ha, đạt 10,8%; cây hàng năm khác 781 ha, đạt 20,3%.

³ Tổng diện tích 6.346,49 ha, gồm: Chuối 22 mã số, Chanh leo 19 mã số, Ót 20 mã số, Dưa hấu 09 mã số, Thanh long 08 mã số, Xoài 06 mã số, Mít 10 mã số.

⁴ Tính đến 24/11/2022, Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 11 hộ thuộc 02 huyện Ia Pa, Krông Pa làm 370 con lợn mắc bệnh, hiện đã tổ chức tiêu hủy với tổng khối lượng 12.378 kg. Bệnh Lở mồm long móng ở bò xảy ra từ ngày 06/10/2022 làm 394 con bò mắc bệnh tại 134 hộ thuộc huyện Ia Pa và thị xã Ayun Pa, đến nay có 10 con chết, tiêu hủy với khối lượng 750 kg, 347 con đã khỏi triệu chứng, ăn uống, đi lại bình thường; số còn bệnh là 37 con tại huyện Ia Pa đang tổ chức điều trị.

thôn mới (trong đó 104 thôn, làng là đồng bào dân tộc thiểu số); bình quân đạt 16,06 tiêu chí nông thôn mới/xã (theo tiêu chuẩn giai đoạn 2016-2020). Toàn tỉnh có 214 sản phẩm OCOP được công nhận. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 ban hành bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 ban hành bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tập trung rà soát, đánh giá thực trạng nông thôn mới theo tiêu chí mới 2021-2025.

1.3. Công nghiệp: Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển. Chỉ số sản xuất công nghiệp ước 11 tháng tăng 16,96% so với cùng kỳ⁵. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) thực hiện tháng 11 ước đạt 2.900 tỷ đồng và 11 tháng ước đạt 25.231 tỷ đồng, đạt 87,34% kế hoạch và tăng 15,9% so với cùng kỳ. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,58%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 39,47%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,23%; ngành công nghiệp khai khoáng tương đương cùng kỳ⁶.

1.4. Thương mại - xuất nhập khẩu:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 8.954 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng ước đạt 79.695 tỷ đồng, đạt 93,76% kế hoạch, tăng 15,97% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu 56 triệu USD; lũy kế 11 tháng ước đạt 610 triệu USD, đạt 92,42% kế hoạch, tăng 10,5% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 3 triệu USD; lũy kế 11 tháng đạt 138 triệu USD, đạt 138% kế hoạch, giảm 84,6% so với cùng kỳ (Năm 2021 tăng đột biến do nhập khẩu máy móc thiết bị điện gió).

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2022 tăng 1,14% so với tháng trước⁷ và tăng 3,99% so với cùng kỳ năm trước. Công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được triển khai tích cực; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, trước tình hình giá cả xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp có nhiều biến động, kịp thời xử lý nghiêm hành vi vi phạm⁸.

1.5. Đầu tư - Xây dựng – Quy hoạch:

Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được tỉnh chỉ đạo quyết liệt; 04 đoàn công tác của tỉnh đã tập trung kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện, giải ngân vẫn rất chậm. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và vốn kéo dài năm 2021 sang năm 2022 là 3.627,35 tỷ đồng, tính đến ngày 01/12/2022 đã giải ngân 1.900,7 tỷ

⁵ Công nghiệp khai khoáng tăng 0,44%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 26,76%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 17,08%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 1,01%.

⁶ Một số sản phẩm công nghiệp tăng so với cùng kỳ: Sản lượng điện tăng 39,58%; Chè các loại tăng 0,6%; Đường tinh chế tăng 10,2%; Tinh bột sắn tăng 12,44%; Đá Granít tăng 0,24%; Chế biến sữa tăng 30%; Nước ép trái cây tăng 60,6%. Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Ván ép sợi công nghiệp (MDF), giảm 7%; Xi măng giảm 12,37%.

⁷ Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính đều tăng so với tháng trước, cụ thể: Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,51%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,04%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,34%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,11%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,08%; nhóm giáo dục tăng 12,87%; nhóm giao thông tăng 2,49%; nhóm nhà ở điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,04%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,23%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,17%; nhóm bưu chính viễn thông tương đương tháng trước.

⁸ Tổng số vụ vi phạm 265 vụ, xử phạt vi phạm hành chính 206 vụ, khởi tố 04 vụ/03 đối tượng, số tiền phạt, truy thu và bán hàng hóa tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 3.254,945 triệu đồng, số vụ còn lại đang xác minh điều tra và do vắng chủ xử lý tang vật.

đồng, đạt 52,4% kế hoạch, trong đó: Kế hoạch giao mới năm 2022 đã giải ngân 1.712,6 tỷ đồng, đạt 52,99% kế hoạch (Vốn ngân sách địa phương giải ngân 1.076,8 tỷ đồng, đạt 54,25% kế hoạch; Vốn ngân sách trung ương giải ngân 635,8 tỷ đồng, đạt 50,98% kế hoạch). Vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022 đã giải ngân 188,1 tỷ đồng, đạt 47,63% kế hoạch (Vốn ngân sách địa phương 185,9 tỷ đồng, đạt 62,9%; Vốn ngân sách trung ương 2,1 tỷ đồng, đạt 2,18%).

Đối với các dự án dự kiến giao kế hoạch năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo các chủ đầu tư chủ động chuẩn bị các thủ tục, điều kiện cần thiết (nhất là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng) trong năm 2022 để triển khai ngay sau khi được giao kế hoạch vốn năm 2023. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng dự án được giao vốn nhưng không giải ngân được hoặc giải ngân không hết kế hoạch vốn được giao.

Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được quan tâm, tiếp tục hoàn chỉnh các nội dung liên quan đến một số quy hoạch trọng tâm. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang được gấp rút hoàn chỉnh.

1.6. Tài chính - Ngân hàng:

a) Tài chính:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 11 đạt 404,7 tỷ đồng, lũy kế 11 tháng đạt 5.276,8 tỷ đồng, đạt 97,4% dự toán Trung ương giao, đạt 90,6% dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 27,6% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu nội địa 5.246,3 tỷ đồng, đạt 104,6% dự toán Trung ương giao, đạt 96,7% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 1,3% so với cùng kỳ; Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 30,5 tỷ đồng, đạt 7,6% so với dự toán Trung ương và dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 98,6% so với cùng kỳ.

Tiếp tục triển khai miễn, giảm thuế, phí, lệ phí cho các đối tượng theo Nghị quyết 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội⁹.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 11 đạt 1.139,2 tỷ đồng, lũy kế 11 tháng đạt 10.415,9 tỷ đồng, bằng 80% so với dự toán Trung ương giao, đạt 77,5% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 1,3% so với cùng kỳ. Đã bảo đảm kịp thời các nhiệm vụ chi cho phòng chống dịch, hỗ trợ khắc phục thiệt hại thiên tai và các nhiệm vụ đột xuất khác.

b) Ngân hàng: Nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh tăng trưởng khá, chất lượng tín dụng được nâng cao, tỷ lệ nợ xấu giảm so với cuối năm 2021. Tính đến cuối tháng 11/2022, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh đạt 54.900 tỷ đồng, đạt 97,3% kế hoạch, tăng 15% so với cuối năm 2021. Tổng dư nợ cho vay trên địa bàn tỉnh ước đạt 103.000 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 5% so với cuối năm 2021. Ước đến cuối năm 2022, nợ xấu là 1.890 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1,83% tổng dư nợ, giảm 5,7% so với năm 2021.

Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tiếp tục giải ngân cho vay các đối tượng thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ¹⁰.

⁹ Đến 01/12/2022, đã giảm thuế VAT 2% (đối với cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ) là 405 tỷ đồng; tổng giá trị của việc giảm 50% thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 19,6 tỷ đồng; giảm lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 là 49,301 tỷ đồng; gia hạn nộp thuế 333,2 tỷ đồng.

¹⁰ Tính đến 01/12/2022, đã cho vay 229,85 tỷ đồng, với 3.927 lượt hộ vay vốn, đạt 54,11% kế hoạch, cụ thể: Chương trình cho vay Giải quyết việc làm, số tiền 120 tỷ đồng, với 2.583 lượt lao động vay vốn, đạt 75% kế hoạch; chương trình cho vay Nhà ở xã hội với số tiền 76,9 tỷ đồng, với 194 lượt hộ vay, đạt 99,9% kế hoạch; chương trình cho

1.7. Giao thông vận tải: Hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh vận hành thông suốt, thực hiện đúng quy định giá cước vận tải, tăng cường phương tiện, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thuận lợi tối đa cho người dân đi lại, nhất là trong dịp lễ; thực hiện các biện pháp kiểm tra việc đảm bảo an toàn kỹ thuật các phương tiện vận tải, đảm bảo an toàn giao thông. Tổng doanh thu vận tải tháng 11 ước đạt 492,87 tỷ đồng và 11 tháng ước đạt 5.253,91 tỷ đồng, đạt 103,71% kế hoạch, tăng 31,33% cùng kỳ¹¹.

Dự án kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (QL 19), đến nay công tác GPMB đã thu hồi và bàn giao cho đơn vị thi công 125,13/126,6 km (đạt 99%). Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh Bình Định nghiên cứu phương án đầu tư dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.

1.8. Tài nguyên và Môi trường: Công tác quản lý tài nguyên và môi trường có nhiều chuyển biến tích cực; hiệu quả sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường được nâng cao. Thực hiện công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn kịp thời, đúng quy định⁽¹²⁾. Tập trung kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường, khai thác khoáng sản, lĩnh vực đất đai.

1.9. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, thu hút đầu tư.

- Hiện nay, toàn bộ thủ tục hành chính của tỉnh (2.063); trong đó có 868 DVCTT mức độ 2, 136 DVCTT mức độ 3 và 1.069 mức độ 4; được tích hợp tại Cổng Dịch vụ công của tỉnh: <https://dichvucong.gialai.gov.vn>. Tới thời điểm báo cáo, số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4 là hơn 29.971 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ được giải quyết qua DVCTT mức 3 và 4/ tổng số hồ sơ của DVCTT mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến (cả trực tuyến và trực tiếp) là 52,3%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98,65% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trên hệ thống.

- Trong tháng 11, có 70 doanh nghiệp và 56 đơn vị trực thuộc được thành lập mới, tổng vốn đăng ký 960 tỷ đồng; có 13 doanh nghiệp giải thể và 15 doanh nghiệp đăng ký tạm ngưng hoạt động; có 11 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại. Luỹ kế 11 tháng có 885 doanh nghiệp thành lập mới, đạt 93,2% kế hoạch, tăng 17,3% cùng kỳ, tổng vốn đăng ký 8.110 tỷ đồng, tăng 13,2% cùng kỳ; 43 HTX thành lập mới, giải thể 10 HTX. Toàn tỉnh hiện có 8.525 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 133.480 tỷ đồng và 02 Liên hiệp HTX, 386 hợp tác xã.

- Trong 11 tháng có 13 dự án được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư với số vốn 1.002 tỷ đồng; có 07 dự án được điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư với vốn là 1.772 tỷ đồng và tư vấn, hướng dẫn 170 dự án.

2. Về văn hoá - xã hội:

2.1. Giáo dục- Đào tạo:

vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn mua máy tính và các thiết bị phục vụ học trực tuyến, số tiền 5,84 tỷ đồng, với 584 hộ vay vốn, đạt 99,7% kế hoạch; chương trình cho vay cơ sở giáo dục mầm non tư thục, tiểu học ngoài công lập, số tiền 1,83 tỷ đồng, với 23 khách hàng vay vốn, đạt 96,3% kế hoạch giao; chương trình cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đã giải ngân 25,28 tỷ đồng với 542 hộ vay, đạt 14% kế hoạch.

¹¹ Khối lượng vận chuyển hàng hoá ước đạt gần 24,86 triệu tấn, đạt 74,36% kế hoạch, tăng 17,99% cùng kỳ; khối lượng luân chuyển ước đạt 3.416,01 triệu tấn.km, đạt 95,63% kế hoạch, tăng 18,89%. Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 30,25 triệu hành khách, đạt 120,59% kế hoạch, tăng 74,22%; khối lượng luân chuyển ước đạt 3.813,84 triệu hành khách.km, đạt 149,56% kế hoạch, tăng 73,91%.

¹² Cho thuê đất 08 hồ sơ/08 tổ chức, với diện tích 2.806,9 ha; xác nhận 01 khu vực đăng ký khai thác đất san lấp phục vụ công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước...

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 theo kế hoạch. Tổ chức xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kì môn tiếng Anh Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 10. Tổ chức kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh. Kiểm tra hoàn thành chương trình tiếng dân tộc thiểu số. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên các bậc học, cấp học năm học 2022-2023. Tiếp tục duy trì sĩ số, tỉ lệ chuyên cần, các biện pháp nâng cao tỉ lệ học 2 buổi/ngày và bán trú. Tổ chức Chương trình gặp mặt kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022).

2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hoá gia đình:

- Tiếp tục triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch với tinh thần trách nhiệm cao; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin Covid-19 cho các đối tượng theo quy định, tuy nhiên trong tháng vẫn có 03 trường hợp chết do Covid-19. Công tác y tế dự phòng, giám sát tình hình dịch bệnh được triển khai kịp thời, liên tục từ tuyến tỉnh đến cơ sở; trong tháng phát sinh 2.030 ca sốt xuất huyết, 08 ca bệnh tay chân miệng, 10 ca bệnh thủy đậu, 18 ca bệnh viêm gan virus (không có trường hợp tử vong); không ghi nhận trường hợp mắc viêm não virus, sởi, bạch hầu, ho gà, uốn ván, Cúm A, Zika. Mặc dù đã chỉ đạo rất quyết liệt, nhưng dịch sốt xuất huyết tiếp tục diễn biến phức tạp, tính đến ngày 27/11/2022, sốt xuất huyết đã xảy ra tại 214/220 xã, phường, thị trấn của 17/17 huyện, thị xã, thành phố; số trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết tăng 9,2 lần so với cùng kỳ năm 2021, với 10.019 trường hợp mắc và 01 trường hợp tử vong.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế triển khai tốt công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị. Số lượt khám chữa bệnh tại các cơ sở điều trị tăng, trong tháng 11 có 178.306 lượt người (điều trị nội trú 19.827); giám định y khoa 1.800 người; giám định pháp y 58 trường hợp; kiểm nghiệm 120 mẫu thuốc, 100% đạt chất lượng. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo đúng quy định.

2.3. Văn hoá - Thể thao - Du lịch:

- Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ trong tháng. Quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tổ chức giải quần vợt và giải vô địch bơi toàn tỉnh năm 2022. Thành lập đoàn vận động viên và tổ chức tập huấn các môn thể thao tham gia thi đấu trong chương trình Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động du lịch. Trong tháng 11, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh ước đạt 150.000 lượt (Khách quốc tế 500 lượt, khách nội địa 149.500 lượt); doanh thu ước đạt 80 tỷ đồng (tỉnh đã tổ chức một số lễ hội thu hút đông đảo khách tham quan như: Tuần lễ Hoa Dã quỳ núi lửa Chư Đăng Ya; Hội đua thuyền độc mộc trên sông Pô Cô; Hội chợ xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã khu vực miền Trung- Tây Nguyên). Lũy kế 11 tháng, tổng lượt khách ước đạt 880.000 lượt, tăng 2,8 lần so với cùng kỳ 2021 (khách quốc tế 2.670 lượt, khách nội địa 877.330 lượt); doanh thu ước đạt khoảng 570 tỷ đồng, tăng 3,1 lần so với cùng kỳ 2021.

2.4. Thông tin - Truyền thông - Phát thanh truyền hình:

- Các hoạt động thông tin, tuyên truyền tập trung phản ánh không khí thi đua của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc trong tỉnh phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và một số kết quả đạt được trên các lĩnh vực. Các hoạt động báo chí, phát thanh truyền hình, trang thông tin điện tử, hoạt động xuất

bản - in ấn - phát hành thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại được theo dõi thường xuyên¹³.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số tiếp tục có chuyển biến tích cực. Hệ thống Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh đã tiếp nhận được 5.542 phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân (xử lý đúng hạn 99,53%). Ước tổng doanh thu bưu chính viễn thông tháng 11 đạt 167 tỷ đồng, lũy kế 11 tháng ước đạt 1.691 tỷ đồng, bằng 90,3% kế hoạch, tăng 1,32% so cùng kỳ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, tiếp nhận và xử lý các vướng mắc, sự cố kỹ thuật các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh: Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Cổng Dịch vụ công của tỉnh đã kết nối, cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống Một cửa điện tử liên thông¹⁴; phần mềm Quản lý giao việc, phần mềm đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với cán bộ, công chức và các cơ quan hành chính; Hệ thống thư điện tử công vụ¹⁵; hệ thống Hội nghị truyền hình; quản lý chứng thư số chuyên dùng Chính phủ¹⁶. Tăng cường các giải pháp kiểm tra, rà soát, tích cực phòng, chống việc mất an toàn, an ninh mạng.

2.5. Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ động nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp để tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Trong tháng 11, thực hiện tư vấn việc làm, xuất khẩu lao động, chính sách lao động, học nghề, chính sách bảo hiểm thất nghiệp 2.648 lượt người; giới thiệu việc làm 165 lượt lao động; cung ứng 90 lao động trong và ngoài nước cho các doanh nghiệp. Đã hỗ trợ 229,928 tỷ đồng hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Phối hợp với Cục dự trữ Bắc Tây nguyên triển khai cấp 478,305 tấn gạo cứu đói của Chính phủ cấp trong dịp giáp hạt năm 2022 cho 14 huyện, thành phố với 7.051 hộ (31.887 khẩu). Triển khai công tác tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo cho 1.830 trưởng các thôn, làng, tổ dân phố và công chức làm công tác giảm nghèo cấp xã, cấp huyện của các huyện thị xã thành phố.

- Trong tháng thực hiện thu BHXH, BHYT, BHTN ước đạt 239 tỷ đồng, lũy kế 2.240 tỷ đồng, bằng 83,13% kế hoạch, giảm 0,28% so với cùng kỳ; thực hiện chi trả BHXH trên 257 tỷ đồng, lũy kế đã chi trả trên 2.016 tỷ đồng, tăng 16,68% so với cùng kỳ. Tổng số người tham gia BHYT thu tại tỉnh 1.373.109 người, tăng 6,03% so với cùng kỳ, bằng 93,01% kế hoạch và chiếm 86,3% dân số toàn tỉnh; Bảo hiểm xã hội 93.368 người, tăng 2,2% so với cùng kỳ, chiếm 83,7% kế hoạch và bằng 14,6% lực lượng lao động trong độ tuổi (chưa bao gồm lực lượng vũ trang); bảo hiểm thất nghiệp

¹³ Báo Gia Lai phát hành 29 kỳ với 250.970 tờ; Đài Phát thanh và Truyền hình đã phát thanh 1.110 giờ (Tiếng Bahnar và tiếng Jrai: 75 giờ), Truyền hình 7.012 giờ 30 phút (Bahnar + Jrai: 60 giờ). In xuất bản phẩm 244,124 triệu trang in.

¹⁴ Hiện nay đã có 17/17 UBND cấp huyện, 20/20 đơn vị cấp Sở, ban, ngành; 220/220 xã đã triển khai hệ thống “Một cửa điện tử”.

¹⁵ Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử cho công việc đạt tỷ lệ khoảng 80%.

¹⁶ Đã đề xuất Ban Cơ yếu Chính phủ cấp hơn 4.686 chứng thư số cá nhân của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Hiện tại, tất cả các văn bản điện tử đều được ký số để xác thực thông tin người gửi.

67.075 người, tăng 3,7% so với cùng kỳ, bằng 94,5% kế hoạch và chiếm 11,83% lực lượng lao động trong độ tuổi.

2.6. Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục theo dõi, phối hợp quản lý 04 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia; 14 dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025. Triển khai thực hiện 24 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2022 (có 03 nhiệm vụ đã nghiệm thu) và đề xuất nhiệm vụ năm 2023.

- Tư vấn và hướng dẫn 45 tổ chức, cá nhân về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp. Xây dựng Kế hoạch quản lý, phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Phở khô Gia Lai” và “Chanh dây Gia Lai”. Tiếp tục triển khai xác lập quyền cho nhãn hiệu chứng nhận Khoai lang Lệ Cần – Đak Đoa, Chôm chôm Ia Grai, Mật ong Gia Lai và xây dựng chỉ dẫn địa lý “Gia Lai” cho sản phẩm cà phê của tỉnh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 559 nhãn hiệu thông thường, 7 nhãn hiệu chứng nhận, 3 chỉ dẫn địa lý, 05 sáng chế/giải pháp hữu ích, 18 kiểu dáng công nghiệp được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ; có 04 nhãn hiệu chứng nhận, 584 nhãn hiệu thông thường có quyết định chấp nhận đơn hợp lệ của Cục Sở hữu trí tuệ.

- Tiếp tục phối hợp triển khai 02 nhiệm vụ xây dựng mô hình áp dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc cho chuỗi sản xuất cung ứng sản phẩm nông sản Chôm chôm Ia Grai và cho các sản phẩm OCOP tỉnh. Tiếp nhận 01 hồ sơ công bố hợp chuẩn, hướng dẫn 01 cơ sở đăng ký hồ sơ mã số mã vạch. Kiểm định, hiệu chuẩn 267 phương tiện đo (100% phương tiện đo đạt yêu cầu); thử nghiệm 71 mẫu thực phẩm, phân bón, môi trường với 546 chỉ tiêu; kiểm định 05 máy X-quang, 01 máy CT-Scanner; kiểm xạ 10 phòng đặt máy. Nhân giống và nuôi trồng phục vụ sản xuất kinh doanh: Nấm Đông trùng hạ 700 phôi, nấm Bào ngư 100 phôi, nấm Vân chi 250 phôi.

2.7. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- Các chương trình, chính sách dân tộc được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo tổ chức triển khai kịp thời, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện rõ rệt, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, không xảy ra những vụ việc phức tạp gây mất an ninh, trật tự. Tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đề án, kế hoạch liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số (Đề án “Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025”; Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025”; Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số”...).

- Các tôn giáo sinh hoạt bình thường, đúng pháp luật; các địa phương đã tạo điều kiện và giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng của tổ chức và cá nhân tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

2.8. Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục được chú trọng trong việc tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Phối hợp tổ chức tốt ngày hội Đại đoàn kết toàn

dân năm 2022. Phối hợp chặt chẽ trong phát huy dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực phối hợp trong cải cách hành chính; đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ hành chính công để tạo chuyển biến mạnh từ tỉnh đến xã. Tập trung kêu gọi, vận động tài trợ thực hiện chính sách an sinh xã hội.

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, quốc phòng, quân sự địa phương:

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững ổn định; các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn, tăng cường bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan hoạt động Fulro, “Tin lành Đê Ga”; bảo vệ an ninh biên giới.

3.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

- Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội: Thụ lý điều tra 76 vụ¹⁷ (trong đó 28 vụ xảy ra trong kỳ), làm chết 01 người, bị thương 18 người, 02 trẻ em bị xâm hại, thiệt hại tài sản khoảng 0,9 tỷ đồng. *So với tháng trước, giảm 24 vụ, giảm 02 người chết, tăng 02 người bị thương, thiệt hại tài sản giảm 0,8 tỷ đồng*; có 05 địa phương tăng, 06 địa phương giảm, 06 địa phương không tăng, giảm số vụ so với tháng trước¹⁸.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm: Phát hiện, xử lý 104 vụ, 100 đối tượng¹⁹; *so với tháng trước, tăng 47 vụ/43 đối tượng*. Thu giữ 42 kg pháo, 31 m³ gỗ các loại, 97 m³ đá, 65 m³ cát, đá; tạm giữ 05 xe ô tô và một số tang vật, phương tiện khác.

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy: Phát hiện 15 vụ/18 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (Pleiku 07, An Khê 03, Đức Cơ 02, Ia Grai 02, Chư Sê 01); *so với tháng trước, giảm 03 vụ/04 đối tượng*; thu giữ 04 gói nhỏ Heroin, 46 gói nhỏ ma túy đá, 07 gói nhỏ ma túy dạng khay, 42 viên thuốc lắc. Ngoài ra phát hiện, xử lý 14 vụ/36 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (Pleiku 08, An Khê 02, Đak Pơ 02, Mang Yang 01, Chư Prông 01); *so với tháng trước, tương đương số vụ, tăng 05 đối tượng*.

- Tai nạn giao thông: Xảy ra 40 vụ, làm chết 25 người, bị thương 26 người²⁰; *so với tháng trước tăng 23 vụ, tăng 09 người chết và tăng 20 người bị thương*. Có 09 địa phương số vụ TNGT tăng; 02 địa phương số vụ TNGT giảm và 06 địa phương không

¹⁷ Gồm: Giết người 07 vụ; Cố ý gây thương tích 12 vụ; Hiếp dâm 01 vụ; Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi 01 vụ; Cướp giật tài sản 02 vụ; Trộm cắp tài sản 32 vụ; Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản 03 vụ; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 03 vụ; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 02 vụ; Đánh bạc 07 vụ; Mua bán người dưới 16 tuổi 01 vụ; Chứa mại dâm 01 vụ; Vô ý làm chết người 01 vụ; Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng 01 vụ; Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài 01 vụ; Không chấp hành án 01 vụ.

¹⁸ Các địa phương tội phạm tăng: Đức Cơ 07 vụ; Ia Grai 06 vụ; An Khê 03 vụ; Krông Pa 02 vụ; Kbang 01 vụ.

¹⁹ Gồm: Tham ô tài sản 01 vụ/01 đối tượng; Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm 02 vụ/02 đối tượng; Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản 10 vụ/09 đối tượng; Khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép 12 vụ/13 đối tượng; Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc 49 vụ/45 đối tượng; Ô nhiễm môi trường 25 vụ/25 đối tượng; Vi phạm quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm 05 vụ/05 đối tượng.

²⁰ Địa bàn: Pleiku 14 vụ; Chư Prông 05 vụ; Chư Pah 04 vụ; Chư Sê, Chư Puh, Đak Đoa mỗi nơi 03 vụ; Ia Pa 02 vụ; An Khê, Đak Pơ, Ia Grai, Kông Chro, Krông Pa, Phú Thiện mỗi nơi 01 vụ. Các địa bàn Ayun Pa, Đức Cơ, Kbang, Mang Yang không xảy ra TNGT.

Tính chất: Nghiêm trọng 25 vụ/25 người chết/08 người bị thương; ít nghiêm trọng 15 vụ/18 người bị thương.

tăng, giảm số vụ²¹.

- Tai, tệ nạn xã hội: Xảy ra 05 vụ đuối nước (Pleiku 02; Chư Prông, Kbang, Phú Thiện mỗi nơi 01), chết 07 người; 08 vụ tự ngã, tai nạn khác (An Khê, Chư Sê mỗi nơi 02; Pleiku, Ayun Pa, Đứơc Cơ, Phú Thiện mỗi nơi 01), chết 07 người, bị thương 01 người. Xảy ra 10 vụ tự tử (Đak Đoa 04; Pleiku 02; Chư Sê, Ia Pa, Krông Pa, Phú Thiện mỗi nơi 01), chết 10 người; trong đó, có 07 vụ liên quan người DTTS.

3.3. Công tác nội vụ:

- Tiếp tục triển khai kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy. Thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng, nâng lương, nâng ngạch.

- Kịp thời khen thưởng động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước²².

3.4. Công tác tư pháp: Việc tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác pháp chế và công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp²³. Chỉ đạo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Trong tháng 11 đã thẩm định 14 dự thảo văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và tự kiểm tra 35 văn bản QPPL của UBND tỉnh.

3.5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

- Tiến hành 29 cuộc thanh tra hành chính tại 72 đơn vị; đã kết thúc 10 cuộc tại 34 đơn vị. Qua thanh tra phát hiện sai phạm tại 05 đơn vị với số tiền 3.723,3 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.527,5 triệu đồng; kiến nghị khác số tiền 195,8 triệu đồng; Chuyển 02 hồ sơ vụ việc sai phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định⁽²⁴⁾.

- Các sở, ngành triển khai 12 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 83 đơn vị, tổ chức; 90 cá nhân. Qua kiểm tra phát hiện vi phạm tại 09 đơn vị và 11 cá nhân và ban hành 20 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 197,1 triệu đồng.

- Tiếp 171 lượt công dân đến phản ánh, khiếu nại, tố cáo (tiếp định kỳ 87 lượt, tiếp thường xuyên 84 lượt). Tiếp nhận 10 đơn (05 khiếu nại, 05 tố cáo).

3.6. Ngoại vụ:

- Chuẩn bị chu đáo cho các hoạt động đối ngoại, các đoàn ra và đoàn vào tỉnh. Trong tháng 11, tỉnh đã cho phép 07 đoàn/84 lượt khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh và cho phép 01 đoàn/7 lượt cán bộ, công chức đi công tác nước ngoài.

²¹ Các địa phương tăng số vụ TNGT: Pleiku 09 vụ; Chư Prông 04 vụ; Chư Pah 04 vụ; Chư Sê 03 vụ; Chư Puh 02 vụ; Đak Đoa 01 vụ; Ia Pa 01 vụ; Đak Pơ, Krông Pa mỗi nơi 01 vụ. Các địa phương giảm số vụ TNGT: An Khê 02 vụ; Phú Thiện 01 vụ. Các địa phương không tăng, giảm số vụ: Ia Grai, Kông Chro; Ayun Pa, Đứơc Cơ, Kbang, Mang Yang.

²² Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 04 tập thể. Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 43 cá nhân, Cờ thi đua Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Gia Lai cho 01 tập thể.

²³ Phát hành sổ tay hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2022.

²⁴ Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố tiến hành 24 cuộc thanh tra (20 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 04 cuộc thanh tra đột xuất) tại 67 đơn vị, đã kết thúc 07 cuộc tại 31 đơn vị; qua thanh tra phát hiện 03 đơn vị sai phạm số tiền là 23,417 triệu đồng. Thanh tra tỉnh triển khai 05 cuộc thanh tra (04 cuộc theo kế hoạch, 01 cuộc đột xuất) tại 05 đơn vị; đã kết thúc 03 cuộc tại 03 đơn vị, qua thanh tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền là 3.699,97 triệu đồng.

- Tổ chức tiếp đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Sê Kông, nước CHDCND Lào; Đoàn Tổng Lãnh sự quán nước CHDCND Lào tại thành phố Đà Nẵng; Đoàn công tác của Bộ Công Thương và Phái đoàn Liên minh Châu Âu (EU); Tổ chức Vysnova Partners Inc và Đơn vị Nghiên cứu Y học Hải quân Mỹ - NAMRU-2 do Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng Quy Nhơn (Bộ Y tế) hướng dẫn đến làm việc...

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong tháng 11 và 11 tháng đầu năm, mặc dù tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid -19, thiên tai, biến đổi khí hậu, áp lực lãi suất tăng cao, nhưng được sự quan tâm của Trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự giám sát, đồng hành của HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể, sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp. UBND tỉnh đã tiếp tục chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất, triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nên đã cơ bản thực hiện tốt việc phòng chống dịch, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Các chỉ tiêu kế hoạch hầu hết đều đạt và vượt so với cùng kỳ: Chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, số doanh nghiệp thành lập mới,... tăng so với cùng kỳ. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng. An ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Thực hiện tốt công tác đối ngoại.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng đầu năm vẫn còn những tồn tại, hạn chế: Thu ngân sách, giải ngân xây dựng cơ bản chưa đạt kế hoạch; ảnh hưởng của lãi suất ngân hàng, giá vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp và nhiều loại hàng hóa cơ bản khác tiếp tục duy trì ở giá cao...; hoạt động sản xuất, kinh doanh vẫn gặp khó khăn; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn còn tiềm ẩn; tình trạng vi phạm lâm luật, khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra; dịch sốt xuất huyết tiếp tục diễn biến phức tạp; trật tự an toàn xã hội còn xảy ra nhiều, tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí so với tháng trước.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2022:

Từ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và dự báo tình hình trong thời gian tới tác động của lãi suất tiếp tục tăng, giá vật tư, nguyên vật liệu ở mức cao; thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh Covid-19 tuy đã được kiểm chế song vẫn tiềm ẩn nguy cơ; bối cảnh khu vực và thế giới tiếp tục có những biến động nhanh chóng, khó lường, với các thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen sẽ tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. UBND tỉnh yêu cầu giám đốc các sở; thủ trưởng các ngành, đơn vị; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, nỗ lực phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của năm 2022, trong đó lưu ý và tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành:

1. Tiếp tục quán triệt phương châm điều hành “4 ổn định, 3 tăng cường, 2 đẩy mạnh, 1 tiết giảm, 1 kiên quyết không”²⁵.

²⁵ “4 ổn định”: ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững; ổn định các loại thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ; ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; “3 tăng cường”: tăng cường nắm tình

2. Tập trung rà soát tất cả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022, triển khai quyết liệt các giải pháp để đảm bảo hoàn thành, hoàn thành vượt mức kế hoạch, nhất là các chỉ tiêu chưa đạt của năm 2022. Rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình làm việc của UBND tỉnh năm 2022, xây dựng chương trình làm việc của UBND tỉnh năm 2023.

3. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện phục vụ nhân dân đón mừng năm mới 2023 và vui xuân, đón Tết Nguyên đán Quý Mão lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế phấn khởi theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư tại chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18/11/2022 và các chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về việc tổ chức Tết Quý Mão năm 2023.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh, các sở, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, đánh giá kỹ các số liệu, tình hình thực hiện để hoàn chỉnh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023.

5. Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai; Tập trung triển khai các công việc, nhiệm vụ để khắc phục theo các nội dung Thông báo số 314-TB/UBKTTW; Triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong tình hình mới.

6. Các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của trung ương, của tỉnh. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp phòng chống dịch Covid-19 với phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả” và “Chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững”. Tạo điều kiện để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy nhanh hơn nữa việc tiêm vắc xin cho các đối tượng, đảm bảo an toàn.

7. Yêu cầu các Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/12/2022 của Tỉnh ủy và các nghị quyết HĐND tỉnh khoá XII – Kỳ họp thứ Chín thông qua, ngay trong tháng 12/2022.

8. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đề cao vai trò, trách nhiệm của

hình, phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; tăng cường bảo đảm an sinh xã hội và công tác y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, tiêm phòng vắc-xin COVID-19; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nhất là trong hệ thống hành chính nhà nước; “2 đẩy mạnh”: đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp và tạo công ăn việc làm; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư, nhất là đầu tư công và công tác quy hoạch; “1 tiết giảm”: tiết kiệm triệt để, giảm mọi khoản chi tiêu không cần thiết; và “kiên quyết không”: không điều hành giật cục, chuyển trạng thái đột ngột mà phải luôn chủ động, linh hoạt, sáng tạo, khoa học, hiệu quả và chắc chắn”.

người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ. Yêu cầu các đồng chí thành viên UBND tỉnh được phân công theo dõi địa phương chủ động đi cơ sở, nắm bắt thông tin, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, nhất là các vụ tai nạn giao thông, thiên tai, cháy nổ, tâm lý CBCCVC trong bối cảnh hiện nay... Tổ công tác của UBND tỉnh tiếp tục tập trung theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao năm 2022.

9. Tập trung triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tiến độ thu ngân sách, quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

10. Trân trọng đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục triển khai có hiệu quả việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động công tác đối ngoại nhân dân. Tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; triển khai thực hiện sâu rộng, có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tập trung kêu gọi, vận động tài trợ thực hiện chính sách an sinh xã hội.

II. Lĩnh vực kinh tế:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Theo dõi sát tình hình thời tiết, tập trung thu hoạch vụ Mùa năm 2022 và triển khai kế hoạch vụ Đông Xuân 2022-2023. Tập trung triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, nhất là dịch tả lợn Châu Phi, dịch lở mồm long móng trên trâu, bò, cúm gia cầm; đẩy mạnh tiêm phòng vắc xin, khử trùng, thực hiện khoanh vùng, dập tắt kịp thời các ổ dịch. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nông, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường kiểm tra, giám sát giá cả, chất lượng vật tư nông nghiệp, giống cây trồng vật nuôi. Triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển chăn nuôi, thủy sản; đề án phát triển cây dược liệu, rau, hoa và cây ăn quả; xây dựng dự án liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh việc xây dựng, đăng ký và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói,...

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng. Đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm 2023. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cao Nguyên Kon Hà Nừng.

- Rà soát, đánh giá xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo tiêu chí giai đoạn 2021-2025. Tích cực hỗ trợ sự hình thành và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Bình chọn, công nhận sản phẩm (OCOP) theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương đảm bảo cung cầu hàng hóa, bình ổn thị trường cuối năm 2022 và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu

tư, sớm đưa các dự án, các nhà máy đi vào hoạt động. Phát triển thương mại điện tử, triển khai kế hoạch thực hiện các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Kịp thời cung cấp thông tin, đẩy mạnh việc hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận thị trường trong và ngoài nước, đẩy mạnh xuất khẩu. Hướng dẫn, hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Cập nhật kịp thời tình hình thông quan tại các cửa khẩu, lối mở phục vụ xuất nhập khẩu; đẩy mạnh kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tiêu thụ nhanh hàng hoá, tránh ùn ứ nông sản khi đến mùa cao điểm thu hoạch. Hướng dẫn và vận động doanh nghiệp hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

3. Ban Chỉ đạo 389 tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại. Kiểm soát chặt nhóm hàng cấm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, hàng nhập khẩu có điều kiện có thuế suất cao và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Tập trung xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động mua bán xăng dầu, các mặt hàng thiết yếu, nhất là dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Các cơ quan, địa phương theo dõi sát diễn biến thị trường, giá cả để kịp thời có giải pháp ổn định thị trường, bình ổn giá.

4. Các sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, các quy định về quản lý vốn đầu tư công và chỉ đạo của UBND tỉnh về giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhất trong tháng 12/2022 của các cấp uỷ đảng, chính quyền và hệ thống chính trị. Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn.

Phát huy vai trò của các tổ công tác đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; khẩn trương rà soát xử lý ngay các khó khăn vướng mắc trong giải ngân đầu tư công. Thúc đẩy giải ngân phải đi đôi với chất lượng công trình, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chống tiêu cực lãng phí. Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán. Đẩy nhanh công tác đền bù giải phóng mặt bằng. Phấn đấu đến ngày 31/01/2023 giải ngân đạt 95% trở lên kế hoạch được giao.

Đối với các dự án giao kế hoạch năm 2023, các chủ đầu tư chủ động chuẩn bị thật tốt các thủ tục, điều kiện cần thiết (nhất là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng) ngay trong năm 2022 để triển khai các công việc thực hiện, giải ngân vốn của dự án ngay sau khi được giao kế hoạch vốn năm 2023.

Yêu cầu các sở, ngành, chủ đầu tư khẩn trương hoàn tất các thủ tục đầu tư theo quy định, để kịp thời giao vốn đối với các dự án chưa đủ điều kiện giao vốn năm 2023 và các dự án thuộc chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

5. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện triệt để tiết kiệm chi; gắn việc bố trí các dự án, nhiệm vụ chi với khả năng cân đối nguồn lực. Đẩy mạnh thu tiền sử dụng đất phục vụ giải ngân các dự án đầu tư. Đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng được miễn giảm thuế, phí. Hướng dẫn, đôn đốc các địa

phương triển khai xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023. Đôn đốc quyết toán dự án hoàn thành. Đẩy nhanh tiến độ triển khai sắp xếp tài sản công.

6. Sở Giao thông vận tải phối hợp các đơn vị liên quan, tiếp tục chủ động báo cáo, tham mưu UBND tỉnh các nội dung đề xuất dự án cao tốc Quy Nhơn – Pleiku. Tập trung vào công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, hành lang an toàn đường bộ. Phối hợp với Ban ATGT tỉnh, các địa phương kiểm tra điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông do các địa phương báo cáo. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, quản lý chất lượng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh. Phối hợp các đơn vị liên quan và chủ đầu tư đẩy nhanh công tác GPMB phục vụ thi công dự án tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (Quốc lộ 19) theo kế hoạch đề ra. Tăng cường kiểm tra giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải, nhất là giá vé xe trong dịp Tết.

7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan: Hướng dẫn các địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm căn cứ quản lý phát triển và thu hút đầu tư, nhất là thành phố Pleiku. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý kịp thời các vi phạm trong việc chấp hành pháp luật về kinh doanh bất động sản, giá vật liệu xây dựng. Tổ chức kiểm tra, rà soát việc công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh, đảm bảo công bố sát giá thị trường, công bằng, minh bạch.

Hướng dẫn các địa phương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh để đẩy nhanh việc đấu giá đất, góp phần thu ngân sách địa phương.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương: Tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) tỉnh Gia Lai; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được giao đất, thuê đất trên địa bàn tỉnh. Sử dụng hợp lý tài nguyên nước và các loại tài nguyên khác. Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên, khoáng sản, quản lý đất đai, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh phong trào “chống rác thải nhựa”.

9. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chủ trì, chỉ đạo các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin, có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận các nguồn vốn tín dụng theo đúng quy định, nhất là các nguồn vốn tín dụng ưu đãi. Đảm bảo cung cấp đủ vốn tín dụng cho phát triển kinh tế, nhất là sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, đáp ứng yêu cầu cấp vốn cho các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo cung ứng đủ tiền mặt phục vụ người dân trong dịp Tết; đẩy nhanh việc giải ngân cho vay hạn mức tín dụng được bổ sung tăng 1,5-2%, góp phần tạo động lực tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, tạo việc làm.

10. Cục Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan rà soát, cung cấp số liệu phục vụ biên soạn tính GDP, GRDP năm 2022 đảm bảo tính đúng, tính đủ, sát thực tế và theo đúng thời gian quy định.

III. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, thu hút đầu tư:

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục tăng cường việc triển khai kế hoạch khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Gia Lai (PCI) và kế hoạch khắc phục chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính SIPAS, Chỉ số cải cách hành chính PAR index.

- Tập trung triển khai Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; tăng cường công tác đối thoại, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, hợp tác xã.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tập trung khảo sát, đánh giá chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương năm 2022.

- Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn để hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu, khảo sát, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn. Đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án theo đúng chủ trương đã được chấp thuận; rà soát, đề xuất thu hồi các dự án chậm tiến độ hoặc nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện. Thường xuyên tổng hợp các kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các hội doanh nhân, các doanh nghiệp, hợp tác xã, chuyển thông tin và cùng các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động giải quyết dứt điểm các kiến nghị hoặc đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, đề xuất.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện kế hoạch về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 để góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, số hoá các thủ tục hành chính.

4. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh tiếp tục đẩy nhanh cho vay các chương trình hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

IV. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 theo kế hoạch; duy trì sĩ số, tỉ lệ chuyên cần; triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương:

Thường xuyên cập nhật, theo dõi, nắm sát tình hình dịch bệnh Covid-19, bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Triển khai tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt công tác phòng chống bạch hầu, sốt rét, sốt xuất huyết, thực hiện khoanh vùng, xử lý triệt để các ổ dịch ngay khi phát hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, cấp cứu; đặc biệt quan tâm đến công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các sở, ngành, chính quyền các địa phương thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nhất là các chính sách ưu đãi người có công, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, bên cạnh việc hỗ trợ xuất khẩu lao động. Tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; tổng hợp số liệu gạo cứu đói trong dịp tết và chuẩn bị kế hoạch đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương: Tập trung quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão - năm 2023; tổ chức chương trình Công chiêng cuối tuần “Thưởng thức và trải nghiệm”; tổ chức các hoạt động sự kiện “Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Gia Lai năm 2022. Tiếp tục đôn đốc và hướng dẫn các địa phương lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích. Tổ chức các giải thể thao cấp tỉnh. Tổ chức luyện tập các môn thể thao tham gia thi đấu trong chương trình Đại hội thể thao toàn quốc. Triển khai thực hiện các giải pháp trong kế hoạch phục hồi, phát triển hoạt động du lịch.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chú trọng hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, địa phương phát huy vai trò khoa học - công nghệ, đảm bảo các đề tài nghiên cứu phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Phối hợp các sở, ngành đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm của địa phương (cà phê, chanh dây, hồ tiêu, chuối, bơ, sầu riêng, gạo...); đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp. Hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với hàng hóa nông sản.

6. Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”. Tiếp tục triển khai kế hoạch hỗ trợ đưa sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn; cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của trung ương, của tỉnh và những vấn đề dư luận quan tâm. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng, đưa tin bịa đặt, sai sự thật, kích động, gây bất ổn xã hội.

7. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025”; đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng DTTS giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

V. Lĩnh vực nội chính:

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trung ương đứng chân trên địa bàn chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình, thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, bóc gỡ, xử lý các đối tượng hoạt động phục hồi FULRO, “Tin lành Đêga”, tà đạo “Hà Mòn”.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương chuẩn bị các nội dung, điều kiện để tuyển chọn, gọi quân nhân nhập ngũ năm 2023, đảm bảo chất lượng, an toàn.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, an ninh nông thôn, bảo vệ biên giới, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Triển khai các giải pháp cụ thể để giảm thiểu phạm pháp hình sự, tội phạm giết người, ma túy.

Đẩy mạnh việc triển khai Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện đúng lộ trình khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2023, không gây khó khăn, phiền hà cho người dân.

3. Các ngành, các địa phương triển khai toàn diện các giải pháp, huy động tối đa các lực lượng, thường xuyên tuần tra lưu động, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông. Tập trung xử lý nghiêm các vị trí vi phạm hành lang an toàn đường bộ; xử lý nghiêm người điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu và hơi thở có nồng độ cồn hoặc có chất ma túy. Xây dựng kế hoạch với từng giải pháp cụ thể để giảm thiểu tối đa xảy ra tai nạn giao thông đối với cả 3 tiêu chí.

4. Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân. Triển khai công tác thanh tra theo kế hoạch. Tập trung rà soát, giải quyết các vụ khiếu kiện kéo dài, các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh điểm nóng.

5. Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy; Kiểm tra, rà soát việc sử dụng biên chế của các đơn vị; rà soát, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý còn thiếu của các sở, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

6. Các sở, ngành, địa phương tập trung khắc phục những tồn tại được các kết luận thanh tra, kiểm tra đã chỉ ra. Chủ động phối hợp giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, các vấn đề nổi cộm, các vấn đề cử tri quan tâm, báo chí phản ánh

thuộc ngành, địa phương quản lý theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các vấn đề nội dung vượt thẩm quyền. Chỉ đạo công chức, viên chức, người lao động khẩn trương tập trung giải quyết, xử lý công việc bảo đảm chất lượng và tiến độ; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động.

7. Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan chuẩn bị chu đáo các hoạt động đối ngoại, các đoàn ra và đoàn vào tỉnh, đảm bảo an toàn; tăng cường thu hút đầu tư FDI.

UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết liệt hành động, ra sức khắc phục hạn chế, yếu kém, cùng tháo gỡ khó khăn, nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, đối ngoại năm 2022./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (b/c);
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa XII;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Website, CV các khối, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Phước Thành